BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
THANH TRA

Số: 206/KL-TTr

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2022

KẾT LUẬN THANH TRA
Việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp tại Công ty Cổ phần Công nghiệp Quảng An 1

Thực hiện Quyết định thanh tra số 317/QĐ-TTr ngày 18/7/2022 của Chánh Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (sau đây viết tắt là LĐTBXH) về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp (sau đây viết tắt là BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN) tại Công ty Cổ phần Công nghiệp Quảng An 1, ngày 06/8/2022, Đoàn thanh tra Bộ LĐTBXH tiến hành thanh tra tại Công ty Cổ phần Công nghiệp Quảng An 1 (sau đây gọi là Công ty). Thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2021 đến thời điểm thanh tra.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 22/8/2022 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Bộ LĐTBXH kết luận như sau:

1. Khái quát chung

- Tên đơn vị sử dụng lao động: Công ty Cổ phần Công nghiệp Quảng An 1.

- Địa điểm đóng trụ sở chính: Khu Công nghiệp Tiên Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

- Số điện thoại: 0222.371.0508.

- Loại hình Công ty: Công ty cổ phần.

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2300239586 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp đăng ký lần đầu ngày 07/8/2003, cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 12/11/2020.

- Chi nhánh, văn phòng đại diện: không.

- Lĩnh vực ngành nghề sản xuất kinh doanh: sản xuất các phụ tùng nhựa xe máy; vận tải hàng hóa; vận tải khách du lịch; vận tải hành khách công cộng.

- Số tài khoản:

+ 117000036674 mở tại Ngân hàng Công thương Việt Nam - chi nhánh Khu Công nghiệp Quế Võ;

+ 1450201024527 mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - chi nhánh Hoàng Quốc Việt;

- Kết quả sản xuất kinh doanh:

+ Doanh thu năm 2021 là 209.636.978.093 đồng; lợi nhuận sau thuế là âm 24.461.419.062 đồng;

+ Doanh thu đến tháng 5 năm 2022 là 63.178.914.738 đồng; lợi nhuận sau thuế là - 8.500.000.000 đồng.

- Thu nhập bình quân của người lao động: 6.000.000 đồng/người/tháng.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Công tác quản lý, sử dụng lao động và đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

2.1.1. Tình hình quản lý, sử dụng lao động

* Số lao động tính đến ngày 31/12/2021

- Tổng số người làm việc tại Công ty: 207 người.

- Tổng số người lao động thuộc diện phải ký hợp đồng lao động: 206 người, trong đó:

+ Hợp đồng lao động có thời hạn dưới 01 tháng: không;

+ Hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 01 tháng đến 36 tháng: không;

+ Hợp đồng lao động không xác định thời hạn: 206 người;

- Số lao động không thuộc diện phải ký hợp đồng lao động: 01 người (Tổng giám đốc).

- Hợp đồng thử việc: không;

* Số lao động tính tại thời điểm thanh tra

- Tổng số người làm việc tại Công ty: 198 người

- Tổng số người lao động thuộc diện phải ký hợp đồng lao động: 197 người, trong đó:

+ Hợp đồng lao động có thời hạn dưới 01 tháng: không;

+ Hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 01 tháng đến 36 tháng: không;

+ Hợp đồng không xác định thời hạn: 197 người.

- Hợp đồng thử việc: không.

- Hợp đồng học nghề: không.

- Số người lao động không thuộc diện phải ký hợp đồng lao động: 01 người (Tổng giám đốc).

- Hợp đồng lao động đã ký với người lao động ghi chưa cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên: chức danh ghi "công nhân"; công việc phải làm ghi "làm các công việc theo sự phân công của trưởng bộ phận và chịu sự điều hành trực tiếp các cấp lãnh đạo của Công ty"; chế độ nghỉ ngơi ghi "theo Bộ luật Lao động".

- Số người lao động thuộc diện phải ký hợp đồng lao động nhưng chưa ký: không.

- Công ty không thông báo với Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Bắc Ninh khi có biến động lao động việc làm tại Công ty.

2.1.2. Việc đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

- Tại thời điểm thanh tra, số người thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN tại thời điểm thanh tra: 197 người.

+ Số người lao động đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN: 197 người;

+ Số người lao động chưa tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN: không.

- Số người lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN là 01 người (bà Nguyễn Thị Nga đang nghỉ thai sản).

- Việc thực hiện các chế độ đối với những người lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHXH bắt buộc: không phát sinh.

2.2. Tiền lương và trả công lao động

- Mức lương tối thiểu đang áp dụng tại Công ty là: 4.400.000 đồng/tháng.

- Các loại phụ cấp đang áp dụng: không.

- Các khoản bổ sung khác được trả hàng tháng vào lương cho người lao động: không.

- Các khoản hỗ trợ: tiền ăn ca 780.000 đồng/người/tháng; hỗ trợ tiền xăng 600.000 đồng/người/tháng; hỗ trợ tiền đi lại, nhà ở 1.200.000 đồng/người/tháng; điện thoại, chuyên cần 1.500.000 đồng/người/tháng.

- Các hình thức trả lương Công ty đang áp dụng: trả lương cho người lao động theo thời gian (tháng).

- Đã xây dựng thang lương, bảng lương, định mức lao động và áp dụng để trả lương cho người lao động.

2.3. Việc thu nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

- Công ty thực hiện việc trích tiền đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN từ lương của người lao động theo tỷ lệ quy định, mức tham gia bảo hiểm xã hội trên mức tiền lương cơ bản (không tính các khoản hỗ trợ).

- Tình hình nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN:

+ Năm 2021, tổng quỹ lương đóng BHXH là 12.510.312.000 đồng, số tiền phải nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN là 4.219.769.425 đồng, số tiền đã nộp là 0 đồng, số tiền thiếu chuyển kỳ sau là 11.191.272.912 đồng;

+ 07 tháng đầu năm 2022: tổng quỹ lương đóng BHXH là 6.549.495.800 đồng, số tiền phải nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN là 2.416.359.217 đồng, số tiền đã nộp là 0 đồng, số tiền thiếu chuyển kỳ sau là 13.607.632.129 đồng.

- Trong thời kỳ thanh tra, Công ty không đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cho toàn bộ người lao động thuộc diện phải tham gia, số tiền không đóng là 9.926.214.551 đồng (trong đó, tiền BHXH, BHTN là 8.843.664.755 đồng), tiền lãi chậm nộp là 3.681.417.578 đồng.

- Số tiền bị phạt do chậm nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN: Đến thời điểm thanh tra đơn vị không bị xử phạt do chậm nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

2.4. Việc giải quyết các chế độ BHXH

- Trong thời kỳ thanh tra, số lượt người đề nghị thanh toán các chế độ BHXH: không (do Công ty nợ BHXH).

- Từ ngày 01/01/2021 đến thời điểm thanh tra, số lao động đủ điều kiện hưởng các chế độ BHXH nhưng chưa được giải quyết là 16 lượt người (năm 2021, có 10 người thai sản, 04 lượt người ốm đau; năm 2022, có 02 người thai sản). Công ty đã tạm trả các chế độ BHXH cho 16 lao động đủ điều kiện hưởng từ ngân sách của Công ty, số tiền đã chi trả là 305.309.963 đồng.

2.5. Việc trả sổ BHXH cho người lao động

- Công ty đã phối hợp với cơ quan BHXH huyện Tiên Du xác nhận thời gian đóng BHXH khi người lao động nghỉ việc và trả sổ cho người lao động.

- Tại thời điểm thanh tra, Công ty không lưu giữ sổ BHXH của người lao động; đã thực hiện rà soát sổ BHXH trước khi trả cho người lao động theo hướng dẫn của cơ quan BHXH.

2.6. Việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 (Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 và Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 24/9/2021)

2.6.1. Chính sách giảm đóng mức đóng BHTNLĐ-BNN: Công ty được BHXH tỉnh Bắc Ninh giảm đóng tiền quỹ BHTNLĐ-BNN số tiền là 56.940.077 đồng. Công ty đã chi số tiền trên để chi mua kít test nhanh Covid-19, khẩu trang y tế, cồn, găng tay y tế, tăm bông tiệt trùng để phòng, chống đại dịch Covid-19, Công ty có hoá đơn chứng từ mua hàng và sử dụng theo quy định.

2.6.2. Chính sách tạm dừng đóng vào Quỹ hưu trí, tử tuất: không đề nghị.

2.6.3. Chính sách hỗ trợ đào tạo duy trì việc làm cho người lao động: không đề nghị.

2.6.4. Chính sách hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương; người lao động ngừng việc; người lao động chấm dứt hợp đồng lao động: không đề nghị.

2.6.5. Chính sách cho vay trả lương phục hồi sản xuất: không đề nghị.

2.6.6. Chính sách hỗ trợ bằng tiền cho lao động từ kết dư Quỹ bảo hiểm thất nghiệp: Công ty có 178 người lao động thuộc đối tượng được hỗ trợ, số tiền đã hỗ trợ là 438.500.000 đồng, BHXH tỉnh Bắc Ninh đã chi trả trực tiếp thông qua tài khoản ngân hàng của người lao động.

2.6.7. Chính sách giảm mức đóng BHTN cho người sử dụng lao động: Công ty đã làm các thủ tục đề nghị giảm tiền đóng BHTN và được BHXH tỉnh Bắc Ninh giảm mức đóng vào quỹ BHTN từ 01/10/2021 đến hết 7/2022, số tiền đã được giảm đóng là 93.329.988 đồng.

3. Kết luận

3.1. Những quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN đã được Công ty thực hiện

3.1.1. Tại thời điểm ngày 31/12/2021, đã ký hợp đồng lao động với 207 người thuộc diện phải ký hợp đồng lao động; tại thời điểm thanh tra, đã ký hợp đồng lao động với 197 người thuộc diện phải ký hợp đồng lao động.

3.1.2. Đã đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cho 198 người lao động, người sử dụng lao động thuộc đối tượng phải tham gia.

3.1.3. Mức lương tối thiểu Công ty áp dụng không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng (4.400.000 đồng/tháng).

3.1.4. Đã hỗ trợ tiền ăn ca với mức 780.000 đồng/người/tháng; hỗ trợ tiền xăng 600.000 đồng/người/tháng; hỗ trợ tiền đi lại, nhà ở 1.200.000 đồng/người/tháng; điện thoại, chuyên cần 1.500.000 đồng/người/tháng.

3.1.5. Đã xây dựng thang lương, bảng lương, định mức lao động và áp dụng để trả lương cho người lao động.

3.1.6. Đã phối hợp với BHXH tỉnh làm các thủ tục trả sổ BHXH cho lao động tự quản lý và rà soát sổ BHXH trước khi trả cho người lao động theo hướng dẫn của cơ quan BHXH.

3.1.7. Đã làm thủ tục và được BHXH tỉnh giảm đóng tiền BHTNLĐ-BNN từ tháng 07/2021 đến tháng 06/2022, số tiền được giảm là 56.940.077 đồng. Công ty đã chi số tiền 56.940.077 đồng để phòng, chống đại dịch Covid-19 cho người lao động làm việc tại Công ty.

3.1.8. Đã công khai danh sách người lao động được hỗ trợ theo Nghị quyết số 116/NQ-CP. Kết quả có 178 người lao động thuộc đối tượng được hỗ trợ từ kết dư Quỹ BHTN, số tiền đã hỗ trợ là 438.500.000 đồng, BHXH tỉnh Bắc Ninh đã chi trả trực tiếp thông qua tài khoản ngân hàng của lao động.

3.1.9. Đã làm thủ tục đề nghị giảm đóng tiền BHTN và được cơ quan BHXH tỉnh giảm mức đóng BNTN từ 01/10/2021 đến hết 7/2022, số tiền đã được giảm đóng là 93.329.988 đồng

3.2. Những quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN chưa được Công ty thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

3.2.1. Hợp đồng lao động đã ký với người lao động ghi chưa cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên: chức danh ghi "công nhân"; công việc phải làm ghi "làm các công việc theo sự phân công của trưởng bộ phận và chịu sự điều hành trực tiếp các cấp lãnh đạo của Công ty"; chế độ nghỉ ngơi ghi "theo Bộ luật Lao động" là không đúng theo quy định tại Chương II Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về nội dung của hợp đồng lao động, hội đồng thương lượng tập thể và nghề, công việc có ảnh hưởng xấu tới chức năng sinh sản, nuôi con.

3.2.2. Không thực hiện thông báo tình hình biến động lao động tại Công ty với Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh Bắc Ninh là chưa đúng quy định tại Điều 16 Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp.

3.2.3. Công ty không đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cho toàn bộ người lao động thuộc diện phải tham gia, số tiền không đóng là 9.926.214.551 đồng (trong đó, tiền BHXH, BHTN là 8.843.664.755 đồng), tiền lãi chậm nộp là 3.681.417.578 đồng là chưa đúng quy định tại khoản 2 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014.

3.2.4. Trong thời kỳ thanh tra, 16 người lao động đủ điều kiện hưởng chế độ BHXH nhưng chưa được cơ quan BHXH thanh toán do Công ty không đóng tiền BHXH (Công ty đã tạm ứng số tiền 305.309.963 đồng để chi trả cho người lao động) là không đúng quy định tại Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng:

Chánh thanh tra Bộ LĐTBXH đã ban hành Quyết định số 66/QĐ-XPVPHC ngày 15/8/2022 về xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi:

- Không thực hiện thông báo tình hình biến động lao động tại Công ty với Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh Bắc Ninh, quy định tại điểm a khoản 3 Điều 41 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Số tiền bị xử phạt vi phạm hành chính là 6.000.000 đồng.

- Không đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cho toàn bộ người lao động thuộc diện phải tham gia, số tiền không đóng là 9.926.214.551 đồng (trong đó, số tiền không đóng BHXH, BHTN là 8.843.664.755 đồng), số tiền lãi chậm nộp là 3.681.417.578 đồng, quy định tại khoản 6 Điều 39 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Số tiền bị xử phạt vi phạm hành chính là 150.000.000 đồng.

5. Kiến nghị các biện pháp xử lý

Chánh thanh tra Bộ LĐTBXH yêu cầu Giám đốc Công ty khắc phục sai phạm tại Kết luận này như sau:

- Chấp hành nghiêm Quyết định số 66/QĐ-XPVPHC ngày 15/8/2022 của Chánh Thanh tra Bộ LĐTBXH về xử phạt vi phạm hành chính nêu tại khoản 4.

- Khắc phục sai phạm nêu tại tiết 3.2.1 và 3.2.2 điểm 3.2 khoản 3 khi có phát sinh.

- Khắc phục sai phạm nêu tại tiết 3.2.3 và 3.2.4 điểm 3.2 khoản 3 trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra này.

Hết thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra này, đề nghị Công ty báo cáo (bằng văn bản) kết quả thực hiện các kiến nghị nêu trên, gửi kèm theo các văn bản, giấy tờ, hồ sơ có liên quan đến việc khắc phục sai phạm về Thanh tra Bộ LĐTBXH (địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội)./.

Nơi nhận:
- Công ty (để t/h);
- Chánh thanh tra (để b/c);
- Cục Việc làm (để p/h);
- Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam (để p/h);
- Sở LĐTBXH tỉnh Bắc Ninh (để p/h);
- BHXH tỉnh Bắc Ninh (để p/h);
- Cổng TTĐT Bộ; trang TTĐT TTr Bộ LĐTBXH;
- Lưu: TTr, hồ sơ TTr.

KT.CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA

Đàm Thị Minh Thu